

Bản án số: 41/2023/HS-ST
Ngày: 24 - 7 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Nhã và bà Mai Thanh Huyền

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quảng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Ngọc Diện, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 24 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 25/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2023/ ngày 12 tháng 7 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Võ Thị H, sinh ngày 10 tháng 12 năm 1979 tại huyện L, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Thôn M, xã C, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn T (đã chết) và bà Hoàng Thị H; có chồng Nguyễn Xuân D và 04 con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 02/12/2022, đến ngày 05/12/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt.

2. Trần C, sinh ngày 12 tháng 6 năm 1958 tại thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: Thôn Tr, xã Th, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần L và bà Trương Thị H (đều đã chết); có vợ Nguyễn Thị L và 02 con, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 1993; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án, ngày 17 tháng 8 năm 1984 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Trị Thiên xử phạt 09 năm tù về tội Cướp tài sản công dân; liên đới bồi thường cho bà Dương Thị L số tài sản bị mất trị giá 196.000 đồng, bà Trần Thị N (X) 2.000 đồng theo phần là 66.000 đồng nhưng Trần C chưa bồi thường; bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 02/12/2022, đến ngày 05/12/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt.

3. Nguyễn Văn L, sinh ngày 30 tháng 3 năm 1984 tại huyện L, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị Kh; có vợ Lê Thị L và 03 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 02/12/2022, đến ngày 05/12/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt.

4. Hoàng Thành D, sinh ngày 25 tháng 11 năm 1996 tại huyện L, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Thôn H, xã C, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Minh T (Đã chết) và bà Trần Thị H; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/12/2022 cho đến nay, có mặt.

5. Nguyễn Thị H, sinh ngày 12 tháng 5 năm 1988 tại huyện L, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: Thôn M, xã C, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị H; có chồng Phan Huy H và 02 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 02/12/2022, đến ngày 05/12/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Chị Trần Thị Th, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn Th, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- Chị Lê Thị Th, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn X, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Chị Lê Thị H, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn X, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Chị Lê Thị Ngọc B, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Chị Dương Thị M, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn B, xã D, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- Chị Lê Thị Nh, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn Th, xã Th, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Anh Dương Văn D, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn Th, xã Th, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Ông Hoàng Giới T, sinh năm 1969; địa chỉ: Thôn Th, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Ông Nguyễn Thành Q, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Ông Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1965; địa chỉ: Thôn Th, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.
- Chị Trần Thị T, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn Đ, xã C, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.
- Chị Phạm Thị V, sinh năm 1973; địa chỉ: Thôn Đ, xã C, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.
- Anh Trần Văn B, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.
- Chị Nguyễn Thị Lan H, sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn M, xã C, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Võ Thị H và các thư ký đề liên hệ với nhau để đánh bạc dưới hình thức đánh số lô, số đề. Võ Thị H làm chủ cái đánh bạc, còn Trần C, Hoàng Thành D, Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn L, Trần Văn B, Lê Thị H, Phạm Thị V, Lê Thị Ngọc B, Nguyễn Thị Q, Lê Thị Th, Lê Thị Nh, Trần Thị T, Nguyễn Mạnh H, Dương Thị M, Dương Văn D, Trần Thị Th, Hoàng Giới T, Nguyễn Thành Q làm thư ký ghi số lô, số đề cho H. Hằng ngày, Hảo sử dụng điện thoại di động của mình thông qua mạng xã hội ứng dụng Zalo tên tài khoản là “Abcdegghi” để nhận bảng đề từ các thư ký đề chuyển đến và số tiền khách đánh đề để H đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết mở thưởng hàng ngày của Công ty xổ số kiến thiết các tỉnh Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Đà Nẵng, Quảng Bình, Ninh Thuận và Kon Tum rồi tính thắng, thua. Nếu khách thắng H trả số tiền đánh thắng cho khách thông qua các thư ký đề. Nếu khách thua H được nhận toàn bộ số tiền mà khách đã đánh thông qua các thư ký đề. Riêng các thư ký đề, H trả tiền hoa hồng 10% trên tổng số tiền ghi trong bảng đề từng người. Hình thức đánh gồm: Đánh 18 lô là người chơi đánh 02 chữ số cuối của 18 kết quả mở thưởng, tỷ lệ 1 ăn 5 lần; đánh 17 lô là người chơi đánh 03 chữ số cuối của 17 kết quả mở thưởng trừ kết quả của giải 8, tỷ lệ 1 ăn 38 lần; đánh 6 lô là người chơi đánh 03 chữ số cuối của các giải 5, giải 6, giải 7 và giải đặc biệt, tỷ lệ 1 ăn 100 lần; đánh đặc biệt hoặc 3 đuôi là người chơi đánh 03 chữ số cuối của giải đặc biệt, tỷ lệ 1 ăn 600 lần; đánh đầu là người chơi đánh 02 chữ số cuối của giải 8, tỷ lệ 1 ăn 90; đánh đuôi là người chơi đánh 02 chữ số cuối của giải 8 hoặc giải đặc biệt, tỷ lệ 1 ăn 45 lần. Ký hiệu số tiền trên bảng đề cụ thể như sau: 1c hoặc 1chai tương ứng với số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng), 1x hoặc 1xị tương ứng với số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), thứ tự từ 01 đến 99 hoặc 01n đến 99n tương ứng với số tiền từ 01 (một nghìn đồng) đến 99 (chín mươi chín nghìn đồng), các số lô, số đề trên bảng có ký hiệu là “Đ” hoặc “đảo” có nghĩa người chơi ghi hai số cuối của các giải thưởng không trùng nhau đảo hai vòng. Người chơi ghi ba số cuối của giải thưởng, nếu trong ba số tự nhiên có hai số trùng nhau là đảo ba vòng, còn ba số không trùng nhau là đảo sáu vòng.

Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 01/12/2022, tại nhà của Võ Thị H ở thôn M, xã C, huyện L, tỉnh Quảng Bình, khi Võ Thị H đang sử dụng điện thoại Samsung Galaxy S9+ thông qua mạng xã hội ứng dụng Zalo có tên tài khoản là “Abcdeghi” nhận bằng đề thi bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ tại Võ Thị H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy S9+ và tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành 12.060.000 đồng. Trích xuất điện thoại tạm giữ từ ứng dụng Zalo “Abcdeghi” 19 bằng đề, với tổng số tiền 68.318.000 đồng (Sáu mươi tám triệu ba trăm mười tám nghìn đồng), cụ thể như sau: Trần Văn B số tiền 4.350.000 đồng, Trần C số tiền 5.733.000 đồng, Nguyễn Thị H số tiền 9.360.000 đồng, Hoàng Thành D số tiền 8.230.000 đồng, Lê Thị H số tiền 4.630.000 đồng, Phạm Thị V số tiền 2.590.000 đồng, Lê Thị Ngọc B số tiền 3.010.000 đồng, của một người lạ từ tài khoản zalo tên “Phat” không xác định được họ tên, địa chỉ số tiền 850.000 đồng, Nguyễn Thị Q số tiền 4.755.000 đồng, Lê Thị Th số tiền 1.050.000 đồng, Lê Thị Nh số tiền 1.180.000 đồng, Nguyễn Văn L số tiền 8.150.000 đồng, Trần Thị T số tiền 2.180.000 đồng, Nguyễn Mạnh H số tiền 450.000 đồng, Dương Thị M số tiền 2.470.000 đồng, Dương Văn D số tiền 2.000.000 đồng, Trần Thị Th số tiền 2.230.000 đồng, Hoàng Giới T số tiền 290.000 đồng, Nguyễn Thành Q số tiền 4.810.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã tạm giữ 15 điện thoại di động, 01 máy in nhãn hiệu Canon màu trắng xám, 01 máy tính cầm tay nhãn hiệu Casio; tạm giữ tại Võ Thị H số tiền 12.060.000 đồng, tại Trần C số tiền 5.713.000 đồng, tại Nguyễn Thị H số tiền 9.260.000 đồng, tại Nguyễn Văn L số tiền 8.150.000 đồng, tại Dương Thị M số tiền 2.470.000 đồng, tại Lê Thị Nh số tiền 1.180.000 đồng, tại Nguyễn Thị Q số tiền 4.755.000 đồng, tại Hoàng Giới T số tiền 290.000 đồng, tại Trần Thị T số tiền 2.180.000 đồng, tại Trần Thị Th số tiền 2.230.000 đồng, tại Lê Thị Th số tiền 1.050.000 đồng, tại Phạm Thị V số tiền 2.590.000 đồng, tại Lê Thị H số tiền 4.630.000 đồng, tại Nguyễn Mạnh H 450.000 đồng, tại Dương Văn D số tiền 2.000.000 đồng, tại Trần Văn B số tiền 4.350.000 đồng, tại Lê Thị Ngọc B số tiền 3.010.000 đồng, tại Nguyễn Thành Q số tiền 4.810.000 đồng. Tổng số tiền Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã tạm giữ: 71.178.000 đồng (Bảy mươi một triệu một trăm bảy mươi tám nghìn đồng). Tất cả có đặc điểm như mô tả tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ, đồ vật, tài liệu.

Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã chuyển 11 điện thoại di động của Lê Thị Nh, Nguyễn Thị Q, Hoàng Giới T, Trần Thị T, Trần Thị Th, Lê Thị Th, Phạm Thị V, Lê Thị H, Nguyễn Mạnh H, Trần Văn B, Nguyễn Thành Q cho Công an huyện Lệ Thủy xử lý hành chính theo thẩm quyền.

Vật chứng còn lại tiếp tục tạm giữ chờ xử lý: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S9+ và sim điện thoại số 0899 640 677, 01 máy in nhãn hiệu Canon màu trắng xám, 01 máy tính cầm tay nhãn hiệu Casio của Võ Thị H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13 của Trần C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO của Nguyễn Thị H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A70 của Nguyễn Văn L; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành 71.178.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 25/CT-VKSNDLT ngày 31/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình truy tố Võ Thị H về tội Đánh bạc theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự; truy tố Trần C, Nguyễn Thị H, Hoàng Thành D, Nguyễn Văn L về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; các điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Võ Thị H 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm; Xử phạt bổ sung hình phạt tiền Võ Thị H từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Áp dụng các khoản 1 Điều 321, Điều 35, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt hình phạt tiền Trần C từ 35.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Áp dụng các khoản 1 Điều 321; Điều 35; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt hình phạt tiền Nguyễn Thị H, Hoàng Thành D, Nguyễn Văn L mỗi bị cáo từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử: Tịch thu tiêu hủy sim điện thoại số 0899 640 677; tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền Việt Nam 69.728.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy S9+, 01 máy in nhãn hiệu Canon màu trắng xám, 01 máy tính cầm tay nhãn hiệu Casio, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A13, 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung A70; trả lại cho chị Nguyễn Thị Lan H số tiền 9.800.000 đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo Võ Thị H, Trần C, Nguyễn Thị H, Hoàng Thành D, Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhất trí với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát; trong lời nói sau cùng các bị cáo đều có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và mức phạt đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đã được Hội đồng xét xử

thẩm tra công khai tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Ngày 01/12/2022, Võ Thị H sử dụng điện thoại di động thông qua mạng xã hội ứng dụng Zalo có tên tài khoản là “Abcdeghi” đánh bạc bằng hình thức nhận các bảng đề của các thư ký đề và của những người chơi đề với tổng số tiền 67.468.000 đồng (Sáu mươi bảy triệu bốn trăm sáu mươi tám nghìn đồng); chuẩn bị số tiền 2.260.000 đồng để đánh bạc; tổng cộng số tiền Võ Thị H đánh bạc là 69.728.000đ (Sáu mươi chín triệu bảy trăm hai mươi tám nghìn đồng). Vì vậy, hành vi của Võ Thị H đã phạm vào tội Đánh bạc quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Trần C đánh bạc với Võ Thị H số tiền 5.733.000 đồng; Nguyễn Thị H đánh bạc với số tiền 9.360.000 đồng. Hoàng Thành D đánh bạc với số tiền 8.230.000 đồng. Nguyễn Văn L đánh bạc với số tiền 8.150.000 đồng. Vì vậy, hành vi của Trần C, Nguyễn Thị H, Hoàng Thành D, Nguyễn Văn L đã phạm vào tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo: Xét hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự trị an tại địa phương; các bị cáo biết rõ Nhà nước cấm đánh bạc, nhưng vì động cơ cá nhân, các bị cáo đã cố tình vi phạm pháp luật. Các bị cáo phạm tội với tính chất đồng phạm nhưng trong quá trình thực hiện tội phạm các bị cáo không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ nên không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức; các bị cáo đều tham gia với vai trò là người thực hành, trong đó Võ Thị H đánh bạc với số tiền 50.000.000 đồng trở lên; các bị cáo Trần C, Nguyễn Thị H, Hoàng Thành D, Nguyễn Văn L đánh bạc với số tiền từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Về nhân thân: Các bị cáo Võ Thị H, Nguyễn Thị H, Hoàng Thành D, Nguyễn Văn L không có tiền án, tiền sự và có nhân thân tốt; bị cáo Trần C có một tiền án: Ngày 17 tháng 8 năm 1984, bị Tòa án nhân tỉnh Bình Trị Thiên xử phạt 09 năm tù về tội Cướp tài sản công dân và liên đới bồi thường cho bà Dương Thị L, bà Trần Thị N (X) nhưng Trần C đã chấp hành xong hình phạt tù, chưa bồi thường thiệt hại; do đó chưa được xóa án tích, thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Võ Thị H, Nguyễn Thị H, Hoàng Thành D, Nguyễn Văn L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Võ Thị H, Trần C, Nguyễn Thị H, Hoàng Thành D, Nguyễn Văn L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Nguyễn Thị H, Hoàng Thành D, Nguyễn Văn L phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi bị bắt quả tang, Võ Thị H đã khai báo những người đánh bạc với H, được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án, quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trần C cứu người bị tai nạn giao thông được chính quyền địa phương xác nhận, bị cáo Võ Thị H có bố là ông Võ Văn T và mẹ là bà Hoàng

Thị H được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến Hạng nhất trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; do đó Trần C, Võ Thị H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét bị cáo Võ Thị H có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo Võ Thị H cải tạo giáo dục tại địa phương đồng thời xử phạt bổ sung hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Nguyễn Thị H, Hoàng Thành D, Nguyễn Văn L có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 35 Bộ luật Hình sự, áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo. Bị cáo Trần C có nhân thân không tốt, phạm tội khi chưa được xóa án tích thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; tuy nhiên số tiền bị cáo đánh bạc thấp nhất so với các bị cáo khác, bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 35 Bộ luật Hình sự, áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo Trần C nhưng mức phạt tiền cao hơn so với Nguyễn Thị H, Hoàng Thành D, Nguyễn Văn L nhằm thể hiện tính răn đe, phòng ngừa và phù hợp đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa.

[5] Trong vụ án, các đối tượng: Trần Văn B, Lê Thị H, Phạm Thị V, Lê Thị Ngọc B, Nguyễn Thị Q, Lê Thị Th, Lê Thị Nh, Trần Thị T, Nguyễn Mạnh H, Dương Thị M, Dương Văn D, Trần Thị Th, Hoàng Giới T, Nguyễn Thành Q là những người không có tiền án, tiền sự, đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề với số tiền dưới 5.000.000 đồng nên hành vi không cấu thành tội phạm. Hội đồng xét xử đề nghị Công an huyện Lệ Thủy xử lý các đối tượng trên theo thẩm quyền.

Võ Thị H và một số đối tượng có đánh bạc với nhau dưới hình thức ghi số lô, số đề trước ngày 01/12/2022 nhưng không xác định được số lần đánh bạc và số tiền đánh bạc trong mỗi lần, Hội đồng xét xử đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Đối với người sử dụng tài khoản Zalo tên “Phat” đánh bạc dưới hình thức số lô, số đề với tổng số tiền là 850.000 đồng (Tám trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng không xác định được họ tên, địa chỉ, con người cụ thể, Hội đồng xét xử đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Trong tổng số tiền 12.060.000 đồng tạm giữ tại Võ Thị H tại thời điểm bắt quả tang, có số tiền 9.800.000 đồng là của Nguyễn Thị Lan H, con gái Võ Thị H gửi, không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã tạm giữ số tiền 71.178.000 đồng, trong đó: Số tiền các bị cáo, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đánh bạc với Võ Thị H; số tiền H chuẩn bị để đánh bạc là 61.378.000 đồng; số tiền chị Nguyễn Thị Lan

H gửi tại Võ Thị Hảo 9.800.000 đồng. Hội đồng xét xử tịch thu sung công quỹ số tiền các bị cáo, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đánh bạc với Võ Thị H và số tiền Võ Thị H chuẩn bị để đánh bạc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy S9+, 01 máy in nhãn hiệu Canon màu trắng xám, 01 máy tính cầm tay nhãn hiệu Casio, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A13, 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung A70. Tịch thu tiêu hủy sim điện thoại số 0899 640 677 Võ Thị H sử dụng liên lạc để đánh bạc. Trả lại cho chị Nguyễn Thị Lan H số tiền 9.800.000 đồng không liên quan đến việc đánh bạc là phù hợp với quy định tại các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với số tiền đánh bạc Trần C nộp thiếu 20.000 đồng, Nguyễn Thị H nộp thiếu 100.000 đồng, Hoàng Thành D chưa nộp 8.230.000 đồng: Ngày 10/7/2023, Trần C nộp tạm thu tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy theo biên lai thu tiền số 31AA/2021/4320 số tiền 220.000 đồng, thừa 200.000 đồng; Nguyễn Thị H nộp 300.000 đồng, thừa 200.000 đồng theo biên lai thu tiền số 31AA/2021/4318; Hoàng Thành D nộp số tiền 8.430.000 đồng, thừa 200.000 đồng theo biên lai thu tiền số 31AA/2021/4317; Nguyễn Văn L nộp 200.000 đồng theo biên lai thu tiền số 31AA/2021/4319, Hội đồng xét xử tịch thu sung công quỹ số tiền 8.350.000 đồng các bị cáo Hoàng Thành D, Trần C, Nguyễn Thị H đánh bạc; số tiền các bị cáo nộp thừa được trừ vào số tiền các bị cáo bị xử phạt.

[7] Về án phí: Các bị cáo Võ Thị H, Trần C, Nguyễn Thị H, Hoàng Thành D, Nguyễn Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào các khoản 1, 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự, tuyên bố các bị cáo Võ Thị H, Trần C, Nguyễn Thị H, Hoàng Thành D, Nguyễn Văn L phạm vào tội Đánh bạc.

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; các khoản 2, 3 Điều 35; các điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Võ Thị H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (Năm) năm.

Giao Võ Thị H cho Ủy ban nhân dân xã Cam Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình nơi bị cáo cư trú để giám sát, quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm (24/7/2023) nếu bản án không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo phạm tội mới trong thời gian thử thách, thì Tòa

án buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì được thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Xử phạt bổ sung hình phạt tiền Võ Thị H số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng)

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt tiền Trần C số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng); được trừ số tiền nộp tạm thu 200.000 đồng theo biên lai thu tiền số 31AA/2021/4320 ngày 10/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy. Số tiền Trần C còn phải thi hành 49.800.000đ (Bốn mươi chín triệu tám trăm nghìn đồng).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt tiền Nguyễn Thị H số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng); được trừ số tiền nộp tạm thu 200.000 đồng theo biên lai thu tiền số 31AA/2021/4318 ngày 10/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy. Số tiền Nguyễn Thị H còn phải thi hành 39.800.000đ (Ba mươi chín triệu tám trăm nghìn đồng);

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt tiền Hoàng Thành D số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng); được trừ số tiền nộp tạm thu 200.000 đồng theo biên lai thu tiền số 31AA/2021/4317 ngày 10/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy. Số tiền Hoàng Thành D còn phải thi hành 39.800.000đ (Ba mươi chín triệu tám trăm nghìn đồng);

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt tiền Nguyễn Văn L số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng); được trừ số tiền nộp tạm thu 200.000 đồng theo biên lai thu tiền số 31AA/2021/4319 ngày 10/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy. Số tiền Nguyễn Văn L còn phải thi hành 39.800.000đ (Ba mươi chín triệu tám trăm nghìn đồng);

2/ Xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy sim điện thoại số 0899 640 677;

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành 69.728.000đ (Sáu mươi chín triệu bảy trăm hai mươi tám nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy S9+, 01 máy in nhãn hiệu Canon màu trắng xám, 01 máy tính cầm tay nhãn hiệu Casio, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A13, 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung A70;

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị Lan H số tiền 9.800.000 đồng.

Các vật chứng và tiền tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước (theo giấy ủy nhiệm chi) nêu trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy theo biên bản

giao nhận vật chứng ngày 09/6/2023 và ngày 24/7/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình; các biên lai thu tiền số 31AA/2021/4317, 31AA/2021/4318, 31AA/2021/4319 và 31AA/2021/4320 đều cùng ngày 10/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy.

3/ Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 21 và 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án, xử buộc các bị cáo Võ Thị H, Trần C, Nguyễn Thị H, Hoàng Thành D, Nguyễn Văn L mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

4/ Quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (24/7/2023); đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử theo thủ tục phúc thẩm./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- ĐTV, CA huyện Lệ Thủy (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Lệ Thủy;
- UBND xã Cam Thủy, huyện Lệ Thủy;
- Các bị cáo; đương sự
- Lưu VP, HSVA.

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Sơn